TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST–DS	*Quận 2, ngày 19 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 324/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Châu Minh T, sinh năm 1994; Địa chỉ: phường N, Quận M,Thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo uỷ quyền (theo Giấy ủy quyền được lập ngày 28/11/2017 tại Văn Phòng Công chứng Bùi Thị Xuân)

- Bị đơn: Ông Trần Kiều Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Kiều Q có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị T số tiền nợ vốn đã vay là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) theo Giấy cho vay tiền ký ngày 20/9/2017 giữa bà T và ông Q.

Phương thức thanh toán: Ông Trần Kiều Q phải trả toàn bộ số tiền nợ 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) cho bà Trần Thị T một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực thi hành.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị T không yêu cầu ông Trần Kiều Q phải trả lãi theo thỏa thuận trong Giấy cho vay tiền ký ngày 20/9/2017 giữa bà T và ông Q.

Bà Trần Thị T có trách nhiệm trả lại Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do ông Trần Kiều Q đứng tên sở hữu tại địa chỉ: phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh (số CĐ 404596, số vào sổ cấp GCN: CS06514 do Sở tài nguyên môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2016) ngay sau khi quyết định có hiệu lực thi hành.

Các bên thi hành cùng lúc dưới sự giám sát của Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Trần Thị T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Trần Kiều Q không thực hiện hoặc thực hiện không đúng theo thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng ông Trần Kiều Q phải trả tiền lãi theo quy định tại khoảng 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án.

Về án phí:

- Án phí hòa giải thành dân sự sơ thẩm là: 28.500.000 đồng (hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) ông Trần Kiều Q tự nguyện chịu.

- Hoàn lại cho bà Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.064.360 đồng (Hai mươi chín triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm sáu mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008731 do Chi cục thi hành án dân sự quận 2 lập ngày 14/12/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cần thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận 2.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tạ Nam Phương